

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SÔNG CÔNG
TỈNH THÁI NGUYÊN**

Bản án số: 04/2019/ HNGĐ- ST

Ngày: 25/02/2019

V/v: Ly hôn

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÔNG CÔNG, TỈNH THÁI NGUYÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Hữu Nhường.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trịnh Thị Minh Ty

Ông Lưu Xuân Hiến

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thùy Dung - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sông Công: Không tham gia phiên tòa.

Ngày 25 tháng 02 năm 2019, tại Hội trường xét xử Toà án nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 154/2018/TLST - HNGĐ ngày 03 tháng 12 năm 2018 về việc “Tranh chấp về ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2019/QĐXXST – HNGĐ ngày 07/01/2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Đặng Thị H1- Sinh năm 1979/ có mặt.

Nơi cư trú: Tổ dân phố T, phường T, thành phố S , tỉnh Thái Nguyên.

Bị đơn: Anh Nguyễn Tiến H2 – Sinh năm 1979/ có mặt.

Nơi cư trú: Tổ dân phố Đ, phường B, thành phố S , tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản tự khai, và tại phiên tòa nguyên đơn chị Đặng Thị H1 trình bày: Chị và anh Nguyễn Tiến H2 kết hôn với nhau năm 1999, có được tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại UBND phường Bách Quang, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên. Quá trình chung sống chị và anh H2 có 03 con

chung là cháu Nguyễn Thúy Hoàn – Sinh ngày 14/09/2000; cháu Nguyễn Thúy Hoa - Sinh ngày 07/2/2008; Cháu Nguyễn Tiến Anh – Sinh ngày 29/11/2009.

Về nguyên nhân ly hôn: Quá trình chung sống do khó khăn về kinh tế, bất đồng quan điểm, vợ chồng tính tình không còn hợp nhau nữa, thường xuyên đánh, cãi, chửi nhau. Hiện hai bên không còn quan tâm đến nhau, tình cảm vợ chồng đã hết, không thể hàn gắn được nữa nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh H2.

Về con chung: Cháu Nguyễn Thúy Hoàn – Sinh ngày 14/9/2000 đã trưởng thành, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị có nguyện vọng được nuôi con là cháu Nguyễn Thúy Hoa - Sinh ngày 07/02/2008; Cháu Nguyễn Tiến Anh – Sinh ngày 29/11/2009, không yêu cầu anh H2 cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Chị xác định không có.

Bị đơn anh Nguyễn Tiến H2 trình bày: Anh và chị Đặng Thị H1kết hôn năm 1999 có đăng ký kết hôn tại UBND phường Bách Quang, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên. Quá trình chung sống anh và chị H1có 03 con chung là cháu Nguyễn Thúy Hoàn – Sinh ngày 14/09/2000; cháu Nguyễn Thúy Hoa - Sinh ngày 07/2/2008; Cháu Nguyễn Tiến Anh – Sinh ngày 29/11/2009.

Về nguyên nhân ly hôn: Vợ chồng không có mâu thuẫn gì lớn, vợ chồng chỉ có những va chạm nhỏ. Anh không nhất trí ly hôn vì anh muốn các con có cả bố và mẹ chăm sóc.

Về con chung: Nếu buộc pH2 ly hôn anh có nguyện vọng được nuôi con là cháu Nguyễn Thúy Hoa - Sinh ngày 07/02/2008; Cháu Nguyễn Tiến Anh – Sinh ngày 29/11/2009, không yêu cầu chị H1cấp dưỡng nuôi con mà tùy trách nhiệm của chị Hảo. Tuy nhiên nếu chị H1nhận nuôi và có trách nhiệm với các con thì anh cũng nhất trí.

Về tài sản chung: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Anh xác định không có.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Toà án đã tiến hành hoà giải, xong các bên vẫn giữ nguyên quan điểm không thoả thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án, do vậy Tòa án đưa vụ án ra xét xử tại phiên tòa ngày hôm nay.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, qua cuộc thẩm tra tại phiên Tòa, sau khi tH1 luận và nghị án. Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân thành phố Sông Công nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật giải quyết và thủ tục tố tụng: Đây là vụ án “Tranh chấp về ly hôn” quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự, bị đơn có nơi cư trú tại tổ dân phố Đồi, phường Bách Quang, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên, do đó thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên. Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã thông báo cho nguyên đơn, bị đơn đến Tòa án trình bày bản tự khai, tham gia phiên họp và hòa giải theo quy định của pháp luật.

[2] Về tư cách tham gia tố tụng: Chị Đặng Thị H1 khởi kiện xin ly hôn anh Nguyễn Tiến H2 nên chị Đặng Thị H1 là nguyên đơn, anh Nguyễn Tiến H2 là bị đơn trong vụ án.

[3] Về yêu cầu xin ly hôn của chị Hảo: Cuộc hôn nhân giữa chị H1 và anh H2 là hoàn toàn tự nguyện và được pháp luật công nhận. Về nguyên nhân ly hôn là do khó khăn về kinh tế, bất đồng quan điểm sống, vợ chồng tính tình không còn hợp nhau, thường xuyên đánh, cãi, chửi nhau. Hiện hai bên đã sống ly thân, không còn quan tâm đến nhau, tình cảm vợ chồng đã hết, không thể hàn gắn được. **Xét** cuộc hôn nhân giữa chị H1 và anh H2 đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể tiếp tục kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, do vậy, cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn anh Nguyễn Tiến H2 của chị Đặng Thị Hảo.

[4] Về con chung: Cháu Nguyễn Thúy Hoàn – Sinh ngày 14/9/2000 đã trưởng thành, các đương sự không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết. Nguyên đơn chị H1 có nguyện vọng được nuôi con là cháu Nguyễn Thúy Hoa - Sinh ngày 07/02/2008; cháu Nguyễn Tiến Anh – Sinh ngày 29/11/2009, cháu Hoa và cháu Anh có nguyện vọng ở với mẹ hoặc bố đều được, chị H1 cũng có nơi ở ổn định, có việc làm và có thu nhập đủ để nuôi dưỡng, chăm lo cho cháu Hoa và cháu Anh. Về phía anh H2 cũng nhất trí không muốn tách các con ở hai nơi nên nhất trí để chị H1 nuôi cả hai con nếu chị H1 nhận nuôi. Do vậy cần giao cháu Nguyễn Thúy Hoa - Sinh ngày 07/2/2008 và cháu Nguyễn Tiến Anh – Sinh ngày 29/11/2009 cho chị Đặng Thị H1 **trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục**. Việc cấp dưỡng nuôi con

chị H1 không yêu cầu giải quyết trong vụ án này nên Tòa án không xem xét giải quyết.

Chị H1 cũng như các thành viên trong gia đình có các quyền và nghĩa vụ đối với cháu Hoa và cháu Anh theo quy định của pháp luật.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: Về tài sản chung hai bên đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết. Về công nợ chung hai bên đương sự đều xác định không có.

[6] Về án phí: Chị Đặng Thị H1pH2 chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo luật định.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, 39, 147, Điều 235, 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 56; 58; 81; 82; 83 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1- Về quan hệ vợ chồng: Cho chị Đặng Thị H1 được ly hôn anh Nguyễn Tiến H2.

2- Về con chung: Giao cháu Nguyễn Thúy Hoa - Sinh ngày 07/02/2008 và cháu Nguyễn Tiến Anh – Sinh ngày 29/11/2009 cho chị Đặng Thị H1 trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác. Việc cấp dưỡng nuôi con các đương sự không yêu cầu giải quyết trong vụ án này nên Tòa án không xem xét giải quyết. Anh Nguyễn Tiến H2 có quyền đi lại thăm nom và chăm sóc con chung, không ai được phép ngăn cản quyền gặp gỡ và chăm sóc con chung.

3- Về tài sản chung: Hai bên đương sự đều xác định không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4- Về công nợ chung: Hai bên đương sự đều xác định không có.

5- Về án phí: Chị Đặng Thị H1pH2 chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm nộp Ngân sách nhà nước, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng

án phí chi H1 đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sông Công theo biên lai số 0007542 ngày 26 tháng 11 năm 2018.

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho các bên đương sự (nguyên đơn, bị đơn) biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TN;
- VKSNDTP. Sông Công;
- THADS TP. Sông Công;
- Các đương sự;
- UBND phường Bách Quang;
- Lưu VT, HSVA.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đỗ Hữu Nhường